

Số: 645/2024/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 30 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Kim An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Ngọc Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 1397/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc “xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 157/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Ngô Trần Phương T, sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ: 19A Đường 231, ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Lê Nguyễn Hồng P, sinh năm 1999 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: 15A Đường 115, ấp 8, xã K, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: 19A Đường 231, ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Nguyễn Đức L, sinh ngày 25/8/2023.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Đức L: Bà Ngô Trần Phương T, sinh năm 1999 (mẹ Nguyễn Đức L).

Địa chỉ: 19A Đường 231, ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 07/11/2023, người yêu cầu bà Ngô Trần Phương T trình bày: Ngày 31/7/2023 bà và ông Nguyễn Văn Đ kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 53 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Ngày 25/8/2023 bà có sinh 01 bé trai tên Nguyễn Đức L nhưng không đăng ký khai sinh được do bà đã ly hôn với ông Lê Nguyễn Hồng P theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 378/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định “con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân”. Do vậy bà T yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn Đ là cha đẻ của trẻ Nguyễn Đức L.

Tại bản tự khai ngày 15/5/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Nguyễn Hồng P trình bày: Vào ngày 08/01/2023, ông và bà Ngô Trần Phương T có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/12/2022. Ông và bà T chung sống với nhau được 20 ngày thì bà T nói với ông đã mang thai với người khác và muốn yêu cầu ly hôn. Ông cũng chấp nhận và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 378/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023. Ông xác nhận con của bà T không phải là con của ông. Ông cam kết sẽ không có bất cứ ý kiến gì về việc con cái sau này với bà T.

Tại bản tự khai ngày 15/5/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Trước đây ông và bà Ngô Trần Phương T có quan hệ tình cảm trước khi bà T tiến đến hôn nhân nhưng bà T không đồng ý và buộc bà T cưới người khác là ông Lê Nguyễn Hồng P. Trước khi bà T và ông P kết hôn thì bà T đã mang thai con của ông mà không hay biết. Sau khi kết hôn thì bà T mới phát hiện mình đã mang thai hiện là trẻ Nguyễn Đức L. Do bà T mang thai con ông trong quá trình ly hôn chưa được 300 ngày nên vẫn là con chung của T và P, ông không thể làm giấy khai sinh cho con ông có tên cha trong đó. Ông mong muốn Tòa án xác định trẻ Nguyễn Đức L là con của ông để ông tiến hành làm giấy khai sinh cho trẻ L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên họp phát biểu: Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48, 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy vi phạm thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu nhưng không làm ảnh hưởng đến giải quyết việc dân sự. Đối với yêu cầu xác định cha cho con của bà Ngô Trần Phương T đối với trẻ Nguyễn Đức L, qua kết quả xét nghiệm ADN xác định ông Đ là cha của trẻ L, tần suất 99.99999999049% nên đề nghị áp dụng Khoản 10 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, Điểm t Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 của Bộ luật Dân sự; Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Yêu cầu xác định cha cho con của bà Ngô Trần Phương T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà T hiện đang cư trú tại xã H, huyện C nên thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 35 và Điểm t Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Nguyễn Hồng P và ông Nguyễn Văn Đ có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp.

[3] Ông Nguyễn Văn Đ là cha có quyền nhận con theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật Dân sự; Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tại bản tự khai ngày 15/5/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Nguyễn Hồng P xác nhận con của bà T không phải là con của ông; ông Nguyễn Văn Đ xác định trẻ L là con của ông và bà T.

[4] Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 07/5/2024 của Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: Mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Văn Đ và mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Đức L có quan hệ huyết thống cha - con, tần suất 99.99999999049%. Vì vậy, Tòa án có cơ sở xác định ông Nguyễn Văn Đ là cha đẻ trẻ Nguyễn Đức L.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phù hợp nên chấp nhận.

[6] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Ngô Trần Phương T phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 10 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, Điểm t Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149, Khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 39 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Trần Phương T, xác định ông Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 01/01/1993; địa chỉ 19A đường 231, ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ của trẻ Nguyễn Đức L, sinh ngày 25/8/2023.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Ngô Trần Phương T phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2023/0018772 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- UBND xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Thủy